

Số: 2381 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thành lập Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh) trên cơ sở Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

1. Vị trí và chức năng:

a) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện chức năng giúp Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế (gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh) quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh;

b) Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình;

b) Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ vốn ngân sách nhà nước được giao (hàng năm và trung hạn 5 năm) và các nguồn vốn huy động khác để xây dựng nông thôn mới trên địa bàn gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh;

d) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh;

đ) Tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tiến độ triển khai nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo và tiến độ thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh để báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo thường trực quản lý, điều hành việc thực hiện chương trình;

e) Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo tỉnh và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo;

g) Tổ chức công tác thông tin truyền thông về xây dựng nông thôn mới;

h) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn;

i) Hướng dẫn triển khai chuyên môn, nghiệp vụ đối với Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện;

k) Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án của Trung ương:

+ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP);

+ Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới;

+ Đề án về phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới;

+ Đề án môi trường và cấp nước sạch nông thôn giai đoạn 2021-2025, cải thiện vệ sinh môi trường nông thôn;

+ Đề án chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025;

+ Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Tổ chức bộ máy của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

a) Lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh gồm có Chánh Văn phòng và không quá 02 Phó Chánh Văn phòng;

b) Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;

c) Chánh Văn phòng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm; 01 Phó Chánh Văn phòng do Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn kiêm nhiệm và 01 Phó Chánh Văn phòng làm việc chuyên trách.

d) Biên chế của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

+ Biên chế công chức, số lượng người làm việc chuyên trách của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí trong tổng biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao (Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn biệt phái tối thiểu 03 công chức, viên chức từ các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở đến làm việc chuyên trách tại Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh).

+ Các công chức, viên chức của các sở, ban ngành, đơn vị có liên quan cử đến làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

4. Kinh phí hoạt động:

a) Kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh do Ngân sách nhà nước bố trí trong kinh phí hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và ngân sách cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Tiền lương và các chế độ chính sách liên quan đối với công chức, viên chức được biệt phái làm việc chuyên trách tại Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước. Việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và chế độ chính sách khác của công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị trước khi biệt phái đến làm việc chuyên trách tại Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh được giữ nguyên theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế, thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: NN, TC, TH;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương